

Số: 25 /2016/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 21 tháng 7 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định tiêu chí xác định dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C  
trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG  
KHÓA XVII - KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ đã ban hành về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Giang, về việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về tiêu chí Dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 05/BC-KTNS ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định tiêu chí xác định dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Có phụ lục kèm theo Nghị quyết này).

**Điều 2.** Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện. Khi có điều chỉnh về phân cấp quản lý đầu tư công liên quan đến tiêu chí phân loại dự án đầu tư công hoặc xuất hiện các yếu tố khác tác động tới tiêu chí phân loại dự án đầu tư công, UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định và báo cáo HĐND tỉnh tại Kỳ họp gần nhất.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khoá XVII - Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2016. *gsp*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTƯQH;
- Bộ Kế hoạch & Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; UBND TTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Thảo Hồng Sơn**

**PHỤ LỤC**  
**Quy định tiêu chí Dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C**  
**trên địa bàn tỉnh Hà Giang**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2016/NQ-HĐND*  
*ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)*

| TT  | Phân loại dự án  | Tổng mức đầu tư                          |
|-----|--|--|
| I   | <p><b>Dự án trọng điểm nhóm C theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư công:</b></p> <p>1. Dự án quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 của Luật Đầu tư công: Đường dây và trạm biến áp.</p> <p>2. Dự án quy định tại điểm g khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư công: Khu nhà ở chung cư.</p>  | <p><b>Từ 70 đến dưới 120 tỷ đồng</b></p> |
| II. | <p><b>Dự án trọng điểm nhóm C theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Đầu tư công:</b></p> <p>1. Dự án quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 của Luật Đầu tư công:</p> <p>a) Đường ô tô, đường trong đô thị (đường phố, đường gom), đường nông thôn, bến phà;</p> <p>b) Cầu đường bộ.</p> <p>2. Dự án quy định tại điểm b khoản 3 Điều 8 của Luật Đầu tư công:</p> <p>a) Công trình chinh trị, bao gồm: Kè hướng dòng, kè, bờ bao bảo vệ bờ trên hệ thống sông, suối;</p> <p>b) Hồ chứa nước; hồ điều hòa;</p> <p>c) Nạo vét sông, suối, hồ làm thông thoáng dòng chảy; các hệ thống dẫn, chuyển nước và điều tiết nước;</p> <p>d) Trạm bơm; giếng; công trình lọc và xử lý nước;</p> <p>đ) Các dự án thủy lợi chịu áp khác;</p> <p>e) Dự án cấp nguồn nước chưa xử lý cho các ngành sử dụng nước khác;</p> <p>g) Công trình cống, đập;</p> <p>h) Các công trình phụ trợ phục vụ quản lý, vận hành khai thác công trình thủy lợi.</p> <p>3. Dự án quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 của Luật Đầu tư công:</p> <p>a) Nhà máy nước; dự án xử lý nước sạch, bể chứa nước sạch, trừ dự án quy định tại điểm d khoản 2 Mục này;</p> | <p><b>Từ 50 đến dưới 80 tỷ đồng</b></p>  |



| TT  | Phân loại dự án  | Tổng mức đầu tư                         |
|-----|--|---|
|     | <p>b) Trạm bơm (<i>nước thô hoặc nước sạch</i>), trạm bơm nước mưa, trừ dự án quy định tại điểm d khoản 2 Mục này;</p> <p>c) Tuyến ống cấp nước (<i>nước thô hoặc nước sạch</i>); tuyến công thoát nước mưa, công chung;</p> <p>d) Dự án xử lý nước thải, trừ dự án xử lý nước thải tập trung nằm trong dự án tổng thể hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp;</p> <p>đ) Tuyến công thoát nước thải; trạm bơm nước thải;</p> <p>e) Dự án xử lý rác thải, gồm: trạm trung chuyển, bãi chôn lấp rác, nhà máy đốt, xử lý chế biến rác; khu xử lý chất thải rắn;</p> <p>g) Dự án chiếu sáng công cộng;</p> <p>h) Dự án công viên cây xanh;</p> <p>i) Nghĩa trang;</p> <p>k) Bãi đỗ xe ô tô, xe máy;</p> <p>l) Cống cáp; hào kỹ thuật, tuy nèn kỹ thuật;</p> <p>m) Dự án mua sắm phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, cơ quan quốc phòng, an ninh không có tính chất bảo mật quốc gia.</p>   |   |
| III | <p><b>Dự án trọng điểm nhóm C theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đầu tư công</b></p> <p><i>1. Dự án theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 8 của Luật Đầu tư công:</i></p> <p>a) Trồng rừng phòng hộ đầu nguồn;</p> <p>b) Dự án bảo vệ và phát triển rừng, hạ tầng lâm sinh;</p> <p>c) Dự án sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, giống cây lâm nghiệp và giống thủy sản;</p> <p>d) Hạ tầng sản xuất và phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản.</p> <p><i>2. Dự án quy định tại điểm b khoản 4 Điều 8 của Luật Đầu tư công:</i></p> <p>a) Dự án bảo vệ và phát triển rừng tại vườn quốc gia;</p> <p>b) Dự án bảo vệ khu bảo tồn thiên nhiên;</p> <p>c) Dự án bảo vệ và bảo tồn động, thực vật hoang dã; dự án bảo tồn và lưu giữ nguồn gen quý hiếm.</p> <p><i>3. Dự án quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 của Luật Đầu tư công là dự án tổng thể hạ tầng KT của cả khu đô thị mới.</i></p> <p>Đối với các dự án thành phần hoặc dự án đầu tư hạ tầng được cấp có thẩm quyền phê duyệt bằng một quyết định đầu tư riêng trong khu đô thị mới (<i>trừ các dự án quy định tại Mục 3 Phần II của Phụ lục này</i>), việc phân nhóm dự án theo tiêu</p> | <p><b>Từ 45 đến dưới 60 tỷ đồng</b></p> |

| TT | Phân loại dự án   | Tổng mức đầu tư              |
|----|---|------------------------------|
|    | chỉ phân nhóm dự án quy định tại các khoản 1, 2 Mục này và các Mục I, II, IV Phụ lục này.   |                              |
| IV | <p><b>Dự án trọng điểm nhóm C theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Luật Đầu tư công</b></p> <p><i>1. Dự án quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8 của Luật Đầu tư công:</i></p> <p>a) Bệnh viện tỉnh, huyện; phòng khám đa khoa, phòng khám chuyên khoa; cơ sở giám định y khoa; cơ sở chẩn đoán; nhà hộ sinh; trạm y tế cấp xã và tương đương; cơ sở y tế dự phòng; cơ sở phục hồi chức năng; tổ chức giám định pháp y, tổ chức giám định pháp y tâm thần; các cơ sở y tế khác;</p> <p>b) Nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão;</p> <p>c) Trung tâm hội nghị, nhà văn hóa;</p> <p>d) Bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày và các dự án văn hóa khác có chức năng tương tự;</p> <p>đ) Di tích; dự án phục vụ tín ngưỡng (hành lễ); tượng đài ngoài trời;</p> <p>e) Xây dựng phòng học, giảng đường, thư viện, nhà liên bộ, phòng làm việc, nhà công vụ, các công trình chức năng và phụ trợ, trang thiết bị của các cơ sở giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp;</p> <p>g) Khu nhà ở cho sinh viên, học sinh (ký túc xá sinh viên, học sinh).</p> <p><i>2. Dự án quy định tại điểm b khoản 5 Điều 8 của Luật Đầu tư công:</i></p> <p>a) Đầu tư cơ sở vật chất cho các tổ chức khoa học và công nghệ;</p> <p>b) Phòng thí nghiệm, xưởng thực nghiệm;</p> <p>c) Trung tâm phân tích, kiểm nghiệm, kiểm định;</p> <p>d) Phòng thiết kế chuyên dụng trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật; các trung tâm ứng dụng và chuyển giao công nghệ;</p> <p>đ) Dự án Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng;</p> <p>e) Trạm, trại thực nghiệm;</p> <p>g) Dự án tổng thể hạ tầng khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;</p> <p>h) Mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn, quan trắc môi trường, quan trắc tài nguyên nước, đo đạc bản đồ, quản lý đất</p> | Từ 30 tỷ đến dưới 45 tỷ đồng |



| TT | Phân loại dự án   | Tổng mức đầu tư |
|----|---|-----------------|
|    | <p>đai, địa chất khoáng sản;</p> <p>i) Đầu tư hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin;</p> <p>k) Dự án bảo mật và an toàn thông tin điện tử;</p> <p>l) Hạ tầng thương mại điện tử, giao dịch điện tử;</p> <p>m) Tháp thu, phát sóng truyền thanh, truyền hình, cột BTS;</p> <p>n) Dự án phát thanh, truyền hình.</p> <p>3. Dự án quy định tại điểm c khoản 5 Điều 8 của Luật Đầu tư công:</p> <p>a) Kho lưu trữ chuyên dụng;</p> <p>b) Kho lưu trữ hồ sơ, tài liệu, kho vật chứng;</p> <p>c) Các dự án kho tàng khác;</p> <p>d) Kho đông lạnh.</p> <p>4. Dự án theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 8 của Luật Đầu tư công, bao gồm:</p> <p>a) Khu vui chơi, giải trí;</p> <p>b) Dự án hạ tầng khu, điểm du lịch, bao gồm: đường nội bộ khu, điểm du lịch; kè nạo vét lòng hồ để bảo vệ, tôn tạo tài nguyên du lịch tại các khu, điểm du lịch và dự án hạ tầng khác trong khu, điểm du lịch;</p> <p>c) Sân vận động, nhà thi đấu, tập luyện và công trình thể thao khác ở ngoài trời, trong nhà.</p> <p>5. Dự án theo quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 8 của Luật Đầu tư công, bao gồm:</p> <p>a) Chợ, trung tâm hội chợ triển lãm;</p> <p>b) Nhà đa năng, nhà khách;</p> <p>c) Trụ sở cơ quan nhà nước và tổ chức chính trị, trụ sở làm việc của các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội và tổ chức khác;</p> <p>d) Dự án xây dựng dân dụng khác.</p> |                 |